

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

TP. HCM, ngày 5 tháng 4 năm19
....., day ... month ... year

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI
NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHÚNG
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES
OF INTERNAL PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF
PUBLIC FUND AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Công ty CP Chứng khoán Thành Công (TCI)
To: - *The State Securities Commission (SSC)*
- *The Hanoi Stock Exchange (HNX)*
- *Thanh Cong Securities Company (TCI)*



1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization:* CÔNG TY CỔ PHẦN MAY DA SÀI GÒN

- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue:* 0300761767, do Sở Kế Hoạch và đầu tư TP HCM cấp lần đầu ngày 21/06/2004 và thay đổi lần thứ 8 ngày 27/06/2017.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:* 71/1 Quang Trung, Phường 14, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

- Điện thoại/ *Telephone:* (028) 3894 0239 - Fax:.....mail: Website:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ *Position in the public company, the fund management company at registration date (if any):*..... và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:(nêu rõ lý do) */ *and date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company:*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (*đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng*)/ *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):*

- Mỗi quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/
Relationship of individual/organization executing transaction with internal person: Ông
Võ Trung Cương là Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần May Da Sài Gòn.

767
TY
MAY
GÒN
P HỒ C

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/
Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any): **0 cổ phiếu; tỷ lệ 0,00%.**

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code:* TCI

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/*Trading account number with shares/fund certificates mentioned above:* tại công ty chứng khoán/ *In securities company:* **CTCP Chứng Khoán Thành Công.**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/
Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction: **7.200.000 cổ phiếu; tỷ lệ 20,00%.**

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/ *Number of shares/fund certificates registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred:* **500.000 cổ phiếu; tỷ lệ 1.39%.**

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã giao dịch (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi) **/ *Number of shares/fund certificates traded (purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred/swap):* **289.700 cổ phiếu; tỷ lệ 0,80%.**

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/
Number, ownership proportion of shares/fund certificates held after executing transaction: **7.489.700 cổ phiếu; tỷ lệ 20,80%.**

9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction:* khớp lệnh.

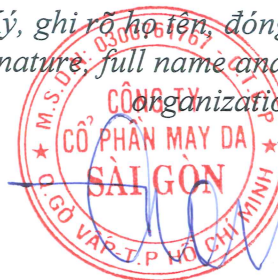
10. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Transaction period:* từ ngày 06/03/2019 đến ngày/ *to* 04/04/2019.

11. Nguyên nhân không thực hiện hết số lượng đăng ký: Không đạt mức giá kỳ vọng

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/ người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)/** (In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)*

TỔ CHỨC BÁO CÁO
NAME OF REPORTING ORGANIZATION

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)



VÕ TRUNG CƯỜNG

